

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 12 - 02 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Tùng.

Ông Võ Văn Thỏ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1965, tại: thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1935 (đã chết); Có vợ tên Nguyễn Thị T, Con: 02 người (đứa lớn sinh 1988 và đứa nhỏ sinh năm 1989); Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1965. (có mặt)

Địa chỉ: khóm D, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1978. (có mặt)

2/ Bà **Lê Thị Th**, sinh năm 1973. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khóm D, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn P và ông Nguyễn Văn N có quan hệ họ hàng với nhau, cả hai có mâu thuẫn từ trước. Vào khoảng 12 giờ ngày 29/3/2024 sau khi uống rượu tại nhà, bị cáo Nguyễn Văn P nhớ lại trước đây bị ông N đánh, nên đi ra bờ ruộng gần nhà lấy hai khúc cây (loại cây rừa) cầm hai tay và đi bộ đến nhà của ông N, thuộc khóm D, phường A, thị xã N. Bị cáo P đi vào trong nhà thấy ông N đang ngồi trên bộ ván gỗ, bị cáo nói “Ông làm gì mà đánh tôi”, ông N không trả lời, bị cáo đi lại gần ông N còn cách khoảng 01 mét, rồi dùng khúc cây (dài 57cm) cầm trên tay phải đánh vào người ông N 02 cái, theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu gối (xương bánh chè) phải của ông N, làm cho cây bị gãy rút một đoạn trong nhà ông N. Sau khi đánh ông N xong Bị cáo P bỏ đi ra ngoài và ném bỏ hai cây còn lại ngoài lộ trước cửa nhà của ông N. Còn ông N được gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 274/KLTTCT-TTPYST, ngày 04/6/2024 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Gãy xương bánh chè phải, tầm vận động từ 0° đến trên 125°. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Văn N tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế hiện tại là 18%. Tổn thương vùng gối phải có đặc điểm do vật tày gây nên.

Cáo trạng số 48/CT-VKSNN ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 khúc gỗ tròn dài 63 cm, đường kính lớn nhất 4,5 cm, nhỏ nhất 3,5 cm; 01 khúc gỗ tròn dài 37 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 4 cm, nhỏ nhất 3,5 cm; 01 khúc gỗ tròn dài 20 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 3,5 cm, nhỏ nhất 3,3 cm.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nhưng do bị hại trước đó đánh bị cáo nên bị cáo mới đánh lại.

- Bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự yêu cầu Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng bà Lê Thị Th. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng nêu trên không làm cản trở đến việc xét xử hành vi của bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra thì người làm chứng đã có lời khai đầy đủ. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng bà Lê Thị Th.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 29/3/2024 tại nhà bị hại, địa chỉ: khóm D, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi dùng hai khúc cây (loại cây rừa) dài 57cm cầm trên tay phải đánh vào người bị hại 02 cái, theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu gối (xương bánh chè) phải của bị hại gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 274/KLTTCT-TTPYST của Trung tâm Pháp Y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Gãy xương bánh chè phải, tầm vận động từ 0⁰ đến trên 125⁰. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Văn N tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế hiện tại là 18% (*Mười tám phần trăm*) Tổn thương vùng gối phải có đặc điểm do vật tày gây nên. Xét thấy, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập được. Xét về hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là hai khúc cây (loại cây rừa) dài 57cm đây được xem là hung khí nguy hiểm. Từ đó, xét về thương tích của bị hại và hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 48/CT-VKSNN ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[4] Xét về hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng cây rừa dài 57cm

đánh vào người sẽ gây thương tích và sẽ bị pháp luật trừng trị. Nhận thức được vậy nhưng bị cáo nhớ về việc trước đây bị hại dùng tay đánh bị cáo một cái. Nên khi nhậu vào bị cáo đã dùng cây rựa đi đến nhà bị hại và đánh vào chân phải của bị hại gây thương tích. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 khúc gỗ tròn dài 63 cm, đường kính lớn nhất 4,5 cm, nhỏ nhất 3,5 cm; 01 khúc gỗ tròn dài 37 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 4 cm, nhỏ nhất 3,5 cm; 01 khúc gỗ tròn dài 20 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 3,5 cm, nhỏ nhất 3,3 cm. Xét thấy, các vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (theo biên bản về việc giao nhận vật

chứng, tài sản ngày 22/8/2024)

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 khúc gỗ tròn dài 63 cm, đường kính lớn nhất 4,5 cm, nhỏ nhất 3,5 cm;
- + 01 khúc gỗ tròn dài 37 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 4 cm, nhỏ nhất 3,5 cm;
- + 01 khúc gỗ tròn dài 20 cm (có một đầu bị gãy không rõ hình dạng), đường kính lớn nhất 3,5 cm, nhỏ nhất 3,3 cm.

4/ Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm

6/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQ THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND phường 1, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn